

Bản án số: 124/2026/HS-ST

Ngày: 12 – 8 – 2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông H Hữu Quang và ông Phạm Lê Nhật Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Huế, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Huế tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2026; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 1963 ngày 06/7/2026 và Thông báo mở lại phiên tòa số 2210/2026/TB-TA ngày 29/7/2026, đối với bị cáo:

Trần Văn R (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 16/6/1986 tại thành phố Huế; nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Số 26 kiệt 3 Nguyễn Phúc L, phường Kim L, thành phố Huế; căn cước công dân số: 046086006925; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1955; gia đình có 05 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 05; vợ: Huỳnh Thị Đài T, sinh năm 1988; con: có 02 người, con nhỏ nhất sinh năm 2013, con lớn nhất sinh năm 2008.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 08/4/2016 bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 28244/QĐ-XPHC (Bị cáo chưa nộp phạt);

Tiền án: Không.

Về nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, lớn lên học văn hóa đến lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Ngày 08/4/2016 bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 28244/QĐ-XPHC. Ngày 06/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh

Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số 259/2016/HSST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 26/3/2026 cho đến nay tại phân trại tạm giam Hương Thủy cơ sở 2; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn R là người nghiện chất ma túy, là đối tượng tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Huế từ ngày 15/02/2022 theo Quyết định số 13/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân phường Kim L, thành phố Huế. Khi đang trong quá trình điều trị thì vào ngày 05/02/2026 R tiếp tục sử dụng ma túy. Cụ thể:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/02/2026, Trần Văn R mua ma túy của một nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) để sử dụng. Đến ngày 11/02/2026, Công an phường Kim L tiến hành test nhanh ma túy đối với R thì cho kết quả dương tính với chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định nước tiểu và máu của R có tìm thấy chất ma túy *Morphin, 6AM, Methadone*.

Kết luận giám định hóa pháp số 611/PY-XNĐH ngày 27/02/2026 của Viện pháp y Quân đội - Cục Quân y kết luận: Tìm thấy *Morphin, 6MAM, Methadone* trong mẫu nước tiểu, máu của Trần Văn R. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSKV2 ngày 27/5/2026, Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 - Huế đã truy tố bị cáo Trần Văn R về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn R phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; (Sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Trần Văn R từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 26/3/2026.

Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Trần Văn R, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trên cơ sở lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: **Trần Văn R là đối tượng tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Huế từ ngày 15/02/2022. Trong quá trình điều trị, đến ngày 05/02/2026 R tiếp tục sử dụng ma túy.**

Trần Văn R là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại thời điểm kiểm tra (ngày 05/02/2026) Trần Văn R đang trong thời gian cai nghiện tự nguyện các chất dạng thuốc phiện bằng chất thay thế đã sử dụng ma túy loại Heroin.

Do đó, Trần Văn R phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Với hành vi nói trên, Trần Văn R đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2025). Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 2 – Huế đã truy tố bị cáo Trần Văn R và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo đã từng bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 28244/QĐ-XPHC ngày 08/4/2016 và vào ngày 06/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số 259/2016/HSST.

Bị cáo có 01 tiền sự: Do bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 28244/QĐ-XPHC ngày 08/4/2016 (Bị cáo chưa nộp phạt), căn cứ Điều 73, 74 Luật xử lý vi phạm hành chính Hội đồng xét xử xác định bị cáo có 01 tiền sự.

Bản thân bị cáo từng bị xử phạt vi phạm chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng không tu dưỡng bản thân. Bị cáo có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động nhưng không lo tu chí làm ăn, ham mê cảm giác ảo do ma

tuý mang lại, bỏ qua tác hại của chất gây nghiện gây ra cho cơ thể bị cáo, làm tổn hại kinh tế gia đình, mầm mống phát sinh của tệ nạn xã hội, bệnh HIV. Bị cáo đang trong thời gian tự nguyện cai nghiện bằng biện pháp sử dụng thuốc thay thế là thuốc Methadone tự nguyện tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Huế từ ngày 15/02/2022 nhưng đến ngày 05/02/2026 đã sử dụng lại ma tuý thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn R là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma tuý.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng nam thanh niên đã bán ma tuý cho bị cáo Trần Văn R, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn R phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma tuý”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025); tuyên:

Xử phạt bị cáo Trần Văn R 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 26/3/2026.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn R phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Khu vực 2 – Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- Phòng PV06 Công an Tp Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thanh Huế

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

